

Bản tin chứng khoán

Trong số này

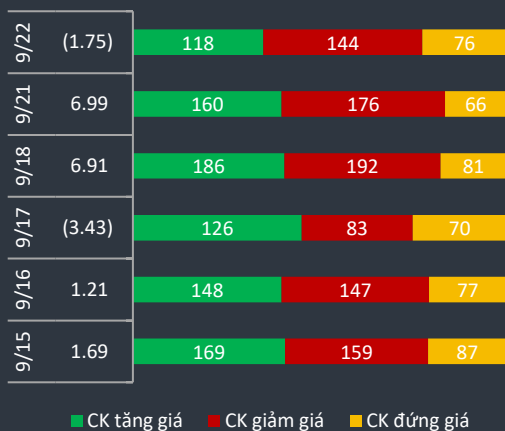
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

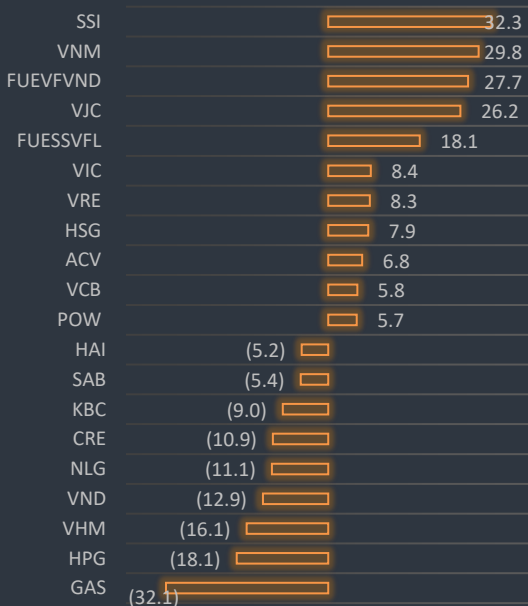
Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Thị trường trong ngày rung lắc mạnh do ảnh hưởng từ phiên rút điểm DJ hôm trước và lý do quan trọng hơn là Vnindex đã đi vào vùng kháng cự mạnh 910. Dù số cổ phiếu giảm chiếm phần lớn vào buổi sáng nhưng điểm số index không mất điểm nhiều nhờ nhóm cổ phiếu ngân hàng VCB, TPB, MBB, HDB cùng với MWG, GEX. Nhưng nổi bật nhất vẫn là STB với giao dịch cực lớn hơn 45 triệu cổ phiếu sang tay trong ngày khi có tin đồn Kiên Long Bank chuyển nhượng 180 triệu STB cho Thaco giá 18,000. Thông tin này sau đó cả Kiên Long và Thaco đều phủ nhận vào cuối ngày. Câu chuyện chuyển nhượng các lô lớn STB từ EIB, Kiên Long sẽ còn tiếp tục chiếm sóng tin tức trong vài ngày tới.

Khối ngoại mua ròng 90 tỷ trong ngày tiếp nối phiên mua ròng 108 tỷ ngày thứ hai. Top cổ phiếu mua ròng nhiều nhất có PLX, VNM, SSI, VRE, VCB, VJC trong khi bán ròng mạnh VHM, GAS, MBB và BID. Đây là hai phiên mua ròng ở mức khá sau nhiều phiên bán ròng liên tiếp trong hơn 2 tuần.

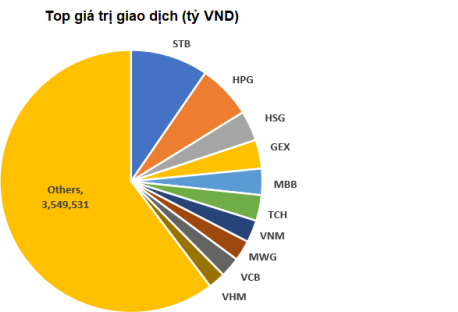
Tin doanh nghiệp trong ngày có MWG công bố kết quả kinh doanh tháng 8 đạt hơn 8.660 tỷ đồng, xấp xỉ doanh thu tháng 7 và tăng 9% so với cùng kỳ năm 2019. Lợi nhuận sau thuế riêng tháng 8 đạt 325 tỷ đồng, tương đương tháng 7 và tăng 14% so với tháng 8/2019. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2020, MWG đạt doanh thu thuần hợp nhất là 72.970 tỷ đồng, tăng 6% nhưng lợi nhuận sau thuế giảm nhẹ 1% còn 2.679 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2019. Sau 8 tháng, công ty đã hoàn thành 66% kế hoạch doanh thu và 78% kế hoạch lợi nhuận sau thuế cả năm.

Theo báo cáo của MWG có thể thấy Điện Máy Xanh đang gánh vác doanh thu và lợi nhuận chính cho chuỗi và công ty đã đẩy mạnh mở những chuỗi điện máy supermini để tận dụng tối đa thị phần mảng điện máy. Ở chuỗi Bách Hóa Xanh đang bắt đầu quá trình tăng tốc mở rộng ra các tỉnh thành dự kiến với tốc độ lớn từ năm 2021. Hiện tại sau 8 tháng chuỗi Bách hóa đã chiếm 18% doanh thu toàn chuỗi và khả năng sang năm chuỗi này sẽ có doanh thu đuổi kịp chuỗi di động. Giá của MWG đã hồi phục rất nhanh về gần 100 và khả năng có thể về lại vùng đỉnh cũ 120 trong năm nay.

Vnindex 906.19
▼ -1.75 (-0.19%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
STB	12.6	800	6.81
KDH	24.8	400	1.64
DHG	106.0	1,700	1.63
GEX	24.9	350	1.43
MWG	99.6	1,200	1.22
VCB	84.0	1,000	1.20
BVH	49.9	450	0.91
TPB	23.9	200	0.84
MBB	19.2	150	0.79
HDB	30.9	200	0.65
BCM	41.7	150	0.36
TCB	22.4	50	0.22
VPB	23.4	50	0.21
FPT	51.3	100	0.20
CTG	25.8	50	0.19
VJC	106.7	200	0.19
REE	40.4	-	-
HNG	12.1	-	-
GVR	12.3	-	-
EIB	17.1	-	-
PNJ	60.9	(100)	(0.16)
BID	40.7	(100)	(0.25)
MSN	54.3	(200)	(0.37)
VNM	129.6	(500)	(0.38)
VHM	76.8	(300)	(0.39)
SAB	189.0	(1,000)	(0.53)
HPG	25.6	(150)	(0.58)
PLX	50.4	(300)	(0.59)
NVL	63.8	(400)	(0.62)
HVN	26.7	(200)	(0.74)
VRE	28.7	(250)	(0.86)
POW	10.0	(100)	(0.99)
GAS	71.9	(900)	(1.24)



Thị trường có nhiều cung bậc cảm xúc đan xen trong ngày vì diễn biến của chỉ số Vnindex cũng liên tục dao động khó đoán. Về mặt tâm lý rõ ràng tâm lý chung đang thận trọng và xu hướng chung là chốt lời mạnh khi chỉ số Index đang trở lại vùng kháng cự cũ. Nhưng ở diễn biến khác chính sự bùng nổ của STB đã tạo nên sự hưng phấn bất ngờ và làm dòng tiền lại cuốn vào thị trường với những kỳ vọng mới ở từng nhóm cổ phiếu. Phiên thứ 4 sẽ khá quan trọng và không loại trừ giao dịch của STB lại chiếm tâm điểm của thị trường. Thị trường không quá xấu vì vậy những điều chỉnh mang tính kỹ thuật sẽ chỉ làm chỉ số rung lắc nhiều nhất quanh 970- 990. Nhà đầu tư vẫn ưu tiên chốt lãi dần và chờ cơ hội ở những phiên điều chỉnh mạnh.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support	Resistance/ Close
HSG	14.2	9.20	9.5	17	Mua quanh 11-11.5. Mục tiêu 17	49.5%	19.7%
MBB	19.2	6.10	17	22	Mua quanh 18. Mục tiêu 22-24	12.9%	14.6%
VPB	23.4	1.50	20	28	Mua quanh 22-23. Mục tiêu 28	17.0%	19.7%
FPT	51.3	2.60	45	60	Mua quanh 50. Mục tiêu 60	14.0%	17.0%
CTG	25.8	1.60	22	30	Mua quanh 22,23 Mục tiêu 28-30	17.3%	16.3%
TV2	48.0	(2.00)	45	60	Mua quanh 45-48. Mục tiêu 60	6.7%	25.0%
GVR	12.3	2.80	10.5	14	Mua quanh 11. mục tiêu 15	17.1%	13.8%
PHR	57.5	(2.90)	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	51.3%	13.0%
HDG	24.0	-	18	26	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 27	33.3%	8.3%
MWG	99.6	7.20	62	100	Mua quanh 73-75. Mục tiêu 100	60.6%	0.4%
TLG	35.0	(0.70)	28	45	Nắm giữ. Mục tiêu 42	25.0%	28.6%
KDC	36.7	3.80	29	45	Mua quanh 31-33. Mục tiêu 45	26.6%	22.6%
HPG	25.6	3.40	21	30	Nắm giữ. Mục tiêu 32	21.9%	17.2%
DGW	54.3	0.40	33	55	Nắm giữ. Nâng mục tiêu 58	64.5%	1.3%
VCB	84.0	1.80	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	40.0%	13.1%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

PDR	1.87
PGC	2.05
CMX	2.08
PXS	2.10
HSG	2.16
TTF	2.54
DCM	2.60
SKG	2.62
HDC	2.66
MHC	2.85
TS4	2.98
PET	3.19
HPX	3.41
SRC	6.38
FMC	6.71
STB	6.81

Top tăng giá HNX

DS3	5.00
THT	5.63
PTS	7.69
VC1	7.79
VDL	8.00
TDN	8.57
AAV	9.30
MST	9.38
TST	9.64
FID	10.00
HTP	10.00
NHP	16.67

MWG – CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động – Tháng 8 ghi nhận doanh thu thuần đạt hơn 8.660 tỷ đồng tăng 9% so với cùng kỳ năm 2019. Lợi nhuận sau thuế thu về 325 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ. Biên lợi nhuận ròng tháng 8 được duy trì ở mức 3,8%.

Lũy kế 8 tháng, MWG đạt doanh thu thuần hợp nhất tăng 6% lên 72.970 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế giảm 1% xuống 2.697 tỷ đồng. Như vậy, công ty hoàn thành 66% kế hoạch doanh thu và 78% chỉ tiêu lợi nhuận năm.

VFG - Công ty cổ phần Khử trùng Việt Nam – CTCP Tập đoàn PAN chào mua công khai 4,8 triệu cổ phiếu VFG, nếu giao dịch thành công, PAN sẽ nâng tỷ lệ sở hữu từ 41,26% lên 56,25% vốn điều lệ của VFG. Và từ đó chuyển từ công ty liên kết thành công ty con nếu giao dịch thành công. Giá chào mua không thấp hơn giá bình quân tham chiếu cổ phiếu VFG do HOSE công bố trong thời hạn 60 ngày liền trước ngày gửi bản đăng ký chào mua.

TDC - Công ty cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương - Dự kiến mua lại 200 tỷ đồng trái phiếu, nguồn tiền mua lại từ dự án Phú Chánh D, Phú Chánh C và dự án Nhà ở công nhân Bàu Bàng. Doanh nghiệp dự kiến sẽ thực hiện mua lại trước ngày 10/10/2020.

NLG - CTCP Đầu tư Nam Long - Ngày 24/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 25/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 9,57%, tương ứng NLG sẽ phát hành thêm hơn 23,89 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

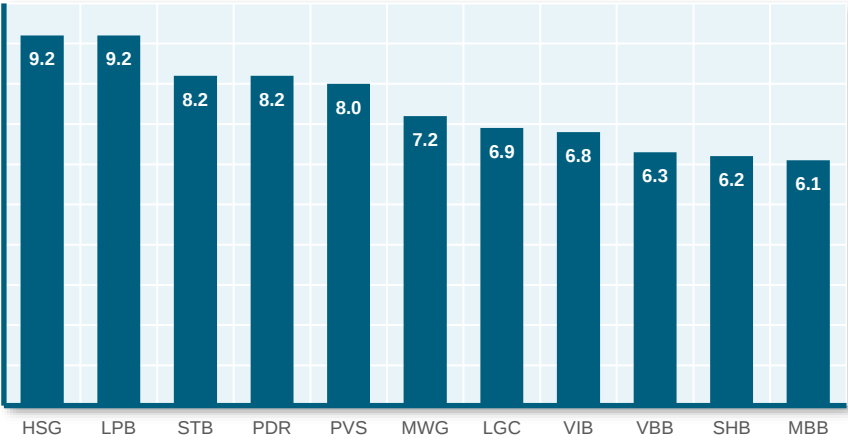
THG - CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang - Ngày 23/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 24/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/10/2020.

PMC - CTCP Dược phẩm Dược liệu Pharmedic - Ngày 05/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 06/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/10/2020.

VPI - Công ty cổ phần Đầu tư Văn Phú - Invest - Năm 2020, VPI sẽ phát hành 40 triệu cổ phiếu trả cổ tức với tỷ lệ 25%, tương đương cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận thêm 25 cổ phiếu mới phát hành thêm. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 400 tỷ đồng. Về phương thức thực hiện, cổ tức bằng cổ phiếu được chia theo tỷ lệ 4:1 cho các cổ động hiện hữu tại ngày chốt danh sách.



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Cổ phiếu đang chạm các vùng giá thấp:

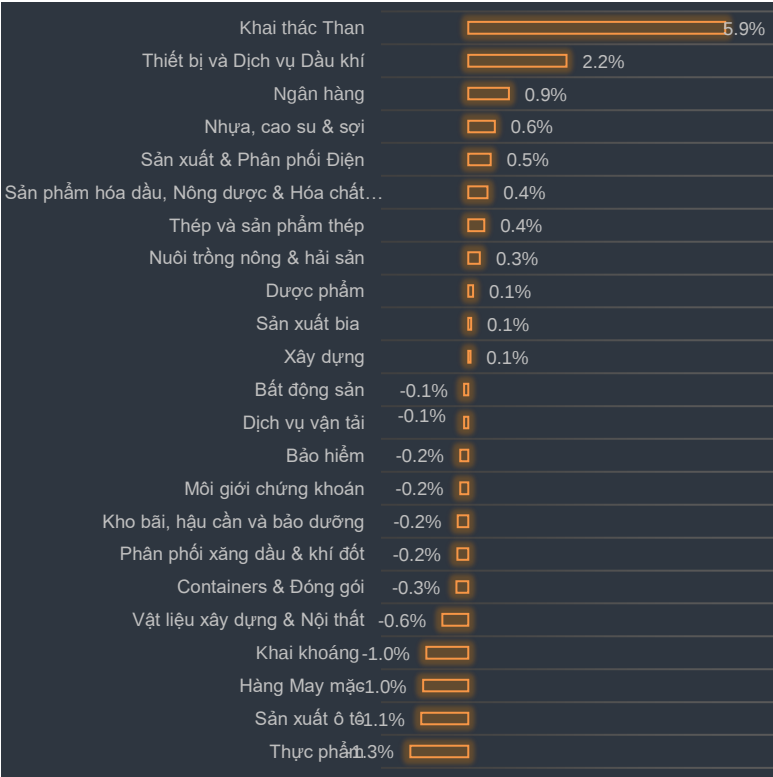
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
VHM	76.8	(0.39)	54.80	40.1%	29.60	1,875,079	40.3	9.2
TLG	35	(0.57)	25.50	37.3%	36.80	104,450	46.6	11.3
CTD	72.7	(1.22)	43.30	67.9%	19.10	659,035	44.4	12.7
MSN	54.3	(0.37)	49.00	10.8%	44.00	1,299,671	48.8	13.5
POW	10	(0.99)	7.10	40.8%	37.50	3,575,302	49.8	23.5
IBC	21.9	0.00	20.10	9.0%	9.80	223,242	37.5	24.9
TDM	23.8	(0.21)	15.70	51.6%	12.60	282,075	46.0	25.9
FLC	3.1	(0.65)	2.50	24.0%	67.20	5,735,370	49.7	27.1
GAS	71.9	(1.24)	51.40	39.9%	43.90	639,112	49.2	28.3
HNG	12.1	0.00	11.60	4.3%	36.40	1,599,327	41.9	28.6
PVI	30.3	0.00	24.70	22.7%	4.50	58,531	52.1	34.2
NHH	56	(1.75)	35.30	58.6%	9.80	189,751	54.7	35.6
VCB	84	1.20	57.20	46.9%	12.50	1,047,307	56.6	36.0
PHR	57.5	0.00	33.00	74.2%	3.30	1,384,211	52.9	38.1
KDH	24.8	1.64	17.10	45.0%	2.50	540,764	61.7	39.2
BID	40.7	(0.25)	30.80	32.1%	36.40	1,081,832	54.2	39.6
FIT	8.9	(0.56)	3.60	147.2%	26.80	650,543	43.4	39.8
SAB	189	(0.53)	115.50	63.6%	35.60	136,854	55.1	41.4
PLX	50.4	(0.59)	33.70	49.6%	11.10	1,018,072	58.0	41.7
BSR	6.8	(1.45)	4.80	41.7%	50.00	2,001,930	56.6	42.4
BVH	49.9	0.91	32.30	54.5%	48.70	795,641	59.2	43.0
VEA	44	(0.90)	28.00	57.1%	15.60	127,308	49.3	43.7
EIB	17.1	0.00	14.60	17.1%	10.60	266,268	51.2	44.8
SNZ	31.5	0.00	14.80	112.8%	8.90	56,616	51.5	47.1



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	PMC	HNX	05/10/2020	06/10/2020	20/10/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	RTB	UPCoM	02/10/2020	05/10/2020	15/10/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	TS3	UPCoM	02/10/2020	05/10/2020	20/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	HDB	HOSE	01/10/2020	02/10/2020		Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	NSC	HOSE	01/10/2020	02/10/2020	27/10/2020	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	NST	HNX	01/10/2020	02/10/2020	29/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	ADP	UPCoM	30/09/2020	01/10/2020	19/10/2020	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	VNM	HOSE	29/09/2020	30/09/2020	15/10/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	VNM	HOSE	29/09/2020	30/09/2020		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	Thưởng cổ phiếu
10	TTV	UPCoM	29/09/2020	30/09/2020	09/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,580 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	TNP	UPCoM	29/09/2020	30/09/2020	15/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	POS	UPCoM	29/09/2020	30/09/2020	30/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	CCA	UPCoM	29/09/2020	30/09/2020	12/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	CNG	HOSE	29/09/2020	30/09/2020	23/10/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	HU4	UPCoM	25/09/2020	28/09/2020	09/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	XLV	UPCoM	25/09/2020	28/09/2020	25/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	PCM	UPCoM	25/09/2020	28/09/2020	28/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 243 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	BTS	HNX	25/09/2020	28/09/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:3	Trả cổ tức bằng cổ phiếu

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:

AAV, HPX, TIX

Xây dựng:

TTL, MST, VC1

Dầu khí:

PVS, PGC, PVD

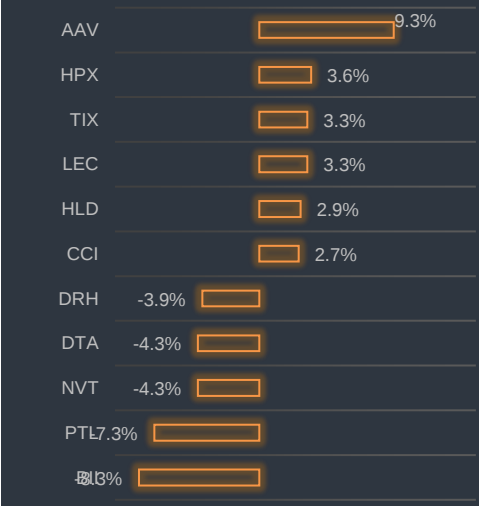
Chứng khoán:

SBS, HBS, IVS

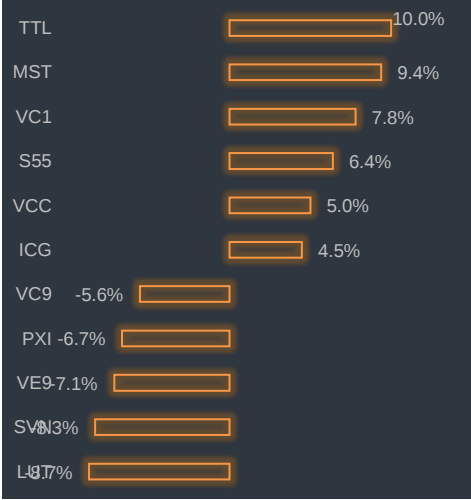
Ngân hàng:

STB, SHB, NVB

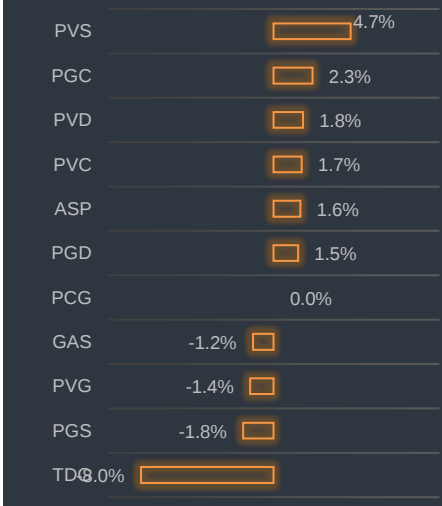
Bất động sản



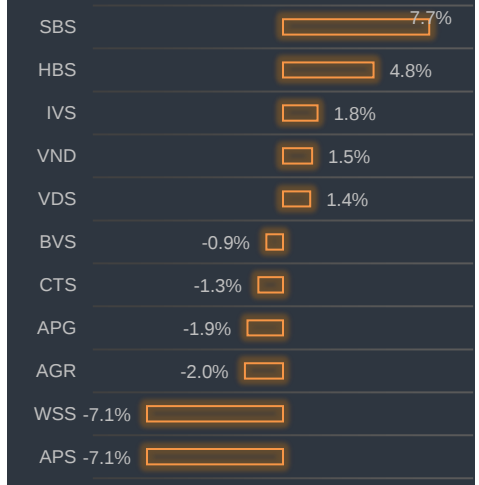
Xây dựng



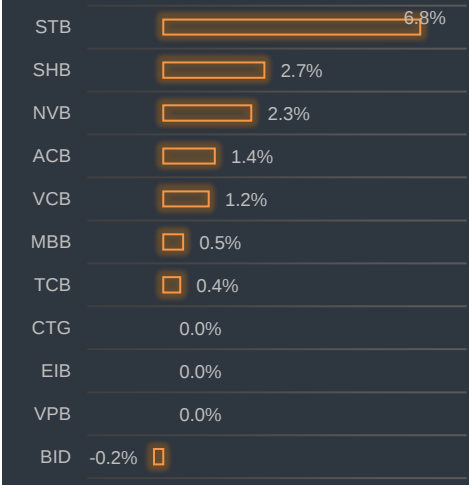
Dầu khí



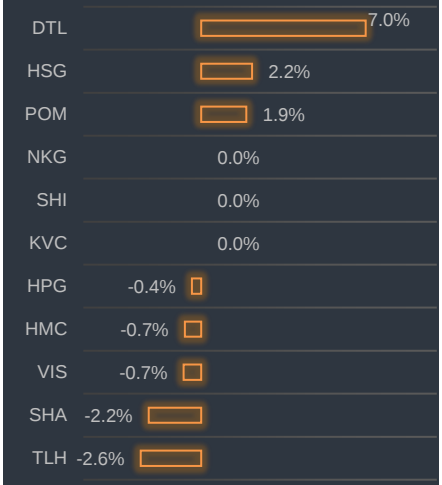
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931